

**TẬP ĐOÀN  
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3447 /VNPT-KTTC-KHĐT

Hà nội, ngày 04 tháng 7 năm 2019

V/v báo cáo tình hình tài chính, kết  
quả hoạt động SXKD quý II/2019 của  
Công ty mẹ - VNPT



Kính gửi:

- Bộ Tài chính
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Căn cứ nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam xin báo cáo tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý II năm 2019 của Công ty mẹ - Tập đoàn theo nội dung, mẫu biểu quy định tại Điểm c, Mục 1, Điều 10, Thông tư số 219/2015/TT-BTC.

(Phụ lục 1C: Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý II năm 2019 đính kèm);



Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam kính báo cáo.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục thuế;
- Cục TCDN-BTC;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- KSV Tài chính VNPT;
- Lưu: VT, KTTC.

Số eOffice/VBG: 414353

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**   


**Tô Mạnh Cường**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN**

Quý II-2019

(kèm theo văn bản số 3MMT /VNPT-KTTC-KHĐT ngày 04 /7/2019 của VNPT)

(Lập và gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan tài chính trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo)

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ (quý)	Số phát sinh trong quý	Số cuối kỳ (quý)	Lũy kế đến kỳ báo cáo
<b>I. Chỉ tiêu tài chính</b>						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	78.855.472	282.974	79.138.445	
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	63.251.612	282.974	63.534.586	
<b>II. Kết quả kinh doanh</b>						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng		11.930.000		22.300.000
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng		1.190.000		2.390.000
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
<b>III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN</b>						
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng		367.444		567.460
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng				-
3. Thuế TNDN tạm tính	113	Triệu đồng		246.755		465.255
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng		60.064		301.235
5. Lợi nhuận sau thuế còn phải nộp NSNN	115	Triệu đồng		349.753		470.400

**Ghi chú:**

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG BAN KHĐT

TRƯỞNG BAN KTTC

KI-TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Thị Anh

Nguyễn Tuyên Hương

